**MẪU ĐĂNG KÝ MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

Lộ trình: từ nay đến năm 2030

Đơn vị: Khoa An ninh điều tra

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Mục tiêu đến năm 2030** | | | |
|  | Nội dung | Lộ trình | Kết quả | Thời gian |
|  | **Mục tiêu chung:** Xây dựng Khoa An ninh điều tra trở thành đơn vị đi đầu trong ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và thực tiễn nghiệp vụ điều tra hình sự, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả công tác tại đơn vị. | Giai đoạn 2025-2027: Tập trung số hóa dữ liệu, chuẩn hóa quy trình và xây dựng nền tảng hạ tầng số cơ bản.  Giai đoạn 2028-2030: Phát triển các ứng dụng thông minh, phân tích dữ liệu lớn và ứng dụng AI vào giảng dạy, nghiên cứu và hỗ trợ nghiệp vụ. | - 100% tài liệu giảng dạy, giáo trình, tập bài giảng, đề cương…được số hóa và truy cập nội bộ.  - Ít nhất 80% quy trình quản lý, đào tạo được số hóa và tự động hóa.  - Xây dựng thành công các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành (Bản kết luận điều tra, dấu vết, phương thức thủ đoạn tội phạm..).  - Triển khai thí điểm các ứng dụng AI trong phân tích thông tin, hỗ trợ điều tra.  - 100% cán bộ, giảng viên, sinh viên được trang bị kiến thức và kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. | Đến 31/12/2030 |
| **2** | **Nhiệm vụ, giải pháp** | | | |
| 2.1 | **Hoàn thiện thể chế** | | | |
|  | Nội dung | Lộ trình | Kết quả | Thời gian |
|  | Xây dựng và ban hành quy định, quy chế nội bộ về chuyển đổi số trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu và quản lý. | Năm 2025: Rà soát các quy định hiện hành liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin.  Năm 2026: Xây dựng dự thảo quy định, quy chế về chuyển đổi số, lấy ý kiến các bên liên quan.  Năm 2027: Trình cấp có thẩm quyền ban hành. | Các quy định, quy chế về chuyển đổi số được ban hành, tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động số hóa. | Đến 31/12/2027 |
|  | Xây dựng các hướng dẫn về khai thác, sử dụng dữ liệu số, hệ thống thông tin phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu. | Giai đoạn 2026-2027: Xây dựng và hoàn thiện các hướng dẫn sử dụng. | Các tài liệu hướng dẫn được phổ biến rộng rãi và áp dụng hiệu quả. | Đến 31/12/2027 |
| 2.2. | **Hoàn thiện hạ tầng số (tầng vật lý, nền tảng số)** | | | |
|  | Nội dung | Lộ trình | Kết quả | Thời gian |
|  | Nâng cấp và hiện đại hóa hạ tầng mạng nội bộ, đảm bảo băng thông rộng, ổn định cho các hoạt động số. | Giai đoạn 2025-2026: Khảo sát, đánh giá hiện trạng hạ tầng.  Giai đoạn 2026-2027: Lên phương án nâng cấp, đầu tư thiết bị mới.  Giai đoạn 2027-2028: Triển khai nâng cấp, tối ưu hóa. | Hạ tầng mạng đạt chuẩn, đáp ứng tốt nhu cầu truy cập, trao đổi dữ liệu lớ | Đến 31/12/2028 |
|  | Xây dựng và phát triển nền tảng số chung cho Khoa, bao gồm hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nghiên cứu khoa học, hệ thống quản lý thông tin sinh viên, giảng viên. | Giai đoạn 2025-2027: Lựa chọn và triển khai nền tảng quản lý học tập.  Giai đoạn 2027-2029: Phối với các đơn vị chức năng phát triển các module quản lý nghiên cứu khoa học, thông tin sinh viên, cán bộ trên nền tảng tích hợp. | Nền tảng số hoạt động ổn định, kết nối thông suốt các hoạt động của Khoa. | Đến 31/12/2029 |
|  | Trang bị các thiết bị công nghệ phục vụ giảng dạy và nghiên cứu (phòng lab kỹ thuật số, hệ thống phòng học thông minh, thiết bị mô phỏng hiện trường). | Giai đoạn 2026-2030: Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan lên kế hoạch mua sắm và trang bị theo từng giai đoạn. | Các phòng học, phòng lab được trang bị đầy đủ thiết bị hiện đại, phục vụ hiệu quả cho công tác giảng dạy và thực hành. | Đến 31/12/2030 |
| **3** | **Phát triển dữ liệu số** | | | |
|  | Nội dung | Lộ trình | Kết quả | Thời gian |
|  | Số hóa toàn bộ tài liệu giảng dạy, giáo trình, tài liệu tham khảo, bài giảng, đề cương chi tiết... | Giai đoạn 2025-2027: Rà soát, phân loại tài liệu giấy.  Giai đoạn 2026-2028: Triển khai số hóa, nhập liệu và tổ chức lưu trữ trên nền tảng số. | 100% tài liệu được số hóa, dễ dàng tra cứu, truy cập. | Đến 31/12/2028 |
|  | Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về điều tra hình sự (bản kết luận điều tra, hồ sơ vụ án điển hình, dấu vết, phương thức thủ đoạn tội phạm, thông tin đối tượng…). | Giai đoạn 2026-2030: Thu thập, chuẩn hóa, phân loại và xây dựng cơ sở dữ liệu. | Cơ sở dữ liệu chuyên ngành được xây dựng hoàn chỉnh, phục vụ nghiên cứu, học tập và tham khảo nghiệp vụ. | Đến 31/12/2030 |
|  | Phát triển và ứng dụng công cụ phân tích dữ liệu lớn (Big Data Analytics) trong nghiên cứu về tội phạm học, dự báo xu hướng tội phạm. | Giai đoạn 2028-2030: Nghiên cứu, lựa chọn công cụ và triển khai thí điểm. | Các báo cáo phân tích xu hướng tội phạm, hỗ trợ ra quyết định trong công tác giảng dạy và nghiên cứu. | Đến 31/12/2030 |
| **4** | **Đảm bảo an ninh, an toàn** | | | |
|  | Nội dung | Lộ trình | Kết quả | Thời gian |
|  | Xây dựng và triển khai chính sách an ninh mạng toàn diện cho hệ thống số của Khoa. | Giai đoạn 2025-2026: Nghiên cứu, xây dựng chính sách.  Giai đoạn 2026-2027: Phổ biến và triển khai thực hiện. | Chính sách an ninh mạng được ban hành và tuân thủ nghiêm ngặt. | Đến 31/12/2027 |
|  | Triển khai các giải pháp bảo mật kỹ thuật (tường lửa, mã hóa dữ liệu, sao lưu định kỳ, hệ thống giám sát an ninh). | Giai đoạn 2026-2030: Đầu tư, triển khai và vận hành các giải pháp bảo mật (có sự tham gia phối hợp của các đơn vị chức năng) | Hệ thống số được bảo vệ an toàn, giảm thiểu rủi ro về mất mát dữ liệu, tấn công mạng. | Đến 31/12/2030 |
|  | Tổ chức đào tạo, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho toàn thể cán bộ, giảng viên, sinh viên. | Hàng năm từ 2025-2030: Tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo. | Cán bộ, giảng viên, sinh viên có ý thức và kỹ năng bảo mật thông tin tốt | Liên tục đến 31/12/2030 |
| **5** | **Đảm bảo nguồn lực** | | | |
|  | Nội dung | Lộ trình | Kết quả | Thời gian |
|  | Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, giảng viên về công nghệ thông tin, phân tích dữ liệu, ứng dụng AI. | Giai đoạn 2025-2030: Tổ chức các khóa đào tạo nội bộ, cử đi học các khóa chuyên sâu, tham gia hội thảo. | 100% cán bộ, giảng viên đạt trình độ kỹ năng số cơ bản.  Ít nhất 50% giảng viên có khả năng ứng dụng công nghệ số vào giảng dạy và nghiên cứu chuyên sâu. | Liên tục đến 31/12/2030 |
|  | Xây dựng và phát triển quỹ đầu tư cho chuyển đổi số, tìm kiếm nguồn kinh phí từ các dự án, đề tài khoa học. | Giai đoạn 2025-2030: Lập kế hoạch tài chính, tìm kiếm nguồn hỗ trợ | Nguồn kinh phí ổn định, đảm bảo cho việc triển khai các hoạt động chuyển đổi số. | Liên tục đến 31/12/2030 |
|  | Phát triển chương trình đào tạo sinh viên với các module về công nghệ số trong điều tra hình sự (phân tích dữ liệu số, điều tra tội phạm mạng). | Giai đoạn 2026-2028: Xây dựng và phê duyệt chương trình mới/module mới.  Giai đoạn 2029-2030: Triển khai đào tạo. | Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức và kỹ năng về điều tra hình sự trong môi trường số. | Đến 31/12/2030 |

|  |  |
| --- | --- |
| **LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  (Ký, ghi rõ họ tên) | **CÁN BỘ TỔNG HỢP**  Số điện thoại ……. |